

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **423** /UBND-KT

Đồng Tháp, ngày **07** tháng **02** năm 2026

V/v thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND xã, phường.

Nhằm triển khai kịp thời, hiệu quả nội dung theo yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn số 642/BTC-QLCS ngày 16/01/2025 về việc triển khai, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh) yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến quản lý, khai thác nguồn lực tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực được chỉ ra trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về những điều Đảng viên không được làm; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 29/11/2021 của Ủy ban Kiểm tra trung ương hướng dẫn thực hiện những điều đảng viên không được làm,...; các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Theo chức năng nhiệm vụ, các Sở, ban, ngành rà soát các văn bản do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ đảm bảo đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; rà soát tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc (nếu có) về cơ chế, chính sách thì kịp thời đề xuất giải pháp cụ thể, báo cáo cấp có thẩm

quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; phối hợp có ý kiến tham gia đúng hạn, có chất lượng đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính gửi lấy ý kiến để bảo đảm tính khả thi.

3. Đối với thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm triển khai thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 như sau:

3.1 Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao quản lý, sử dụng tài sản công:

a) Nội dung báo cáo theo khoản 1 Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, tổng hợp hiện trạng tài sản công năm 2025 (*theo Phụ lục 01 – đính kèm*) và tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2025 (*theo Phụ lục 02 – đính kèm*).

b) Thời gian gửi báo cáo về cơ quan cấp trên và Sở, ban, ngành chủ quản, UBND cấp xã hoặc gửi về Sở Tài chính (trường hợp không có cơ quan cấp trên) trước ngày **05/02/2026**.

3.2. Cơ quan quản lý cấp trên, Sở, ban, ngành chủ quản, UBND cấp xã (tổng hợp báo cáo của các đơn vị trực thuộc):

a) Nội dung báo cáo theo khoản 2 Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, tổng hợp hiện trạng tài sản công năm 2025 (*theo Phụ lục 01 – đính kèm*) và tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2025 (*theo Phụ lục 02 – đính kèm*).

b) Thời gian gửi báo cáo Sở Tài chính trước ngày **12/02/2026**.

3.3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025, gửi về UBND tỉnh trước ngày **28/02/2026** để báo cáo Bộ Tài chính trước ngày **15/3/2026**.

4. Tập trung hoàn thành việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn của Bộ Tài chính, các Bộ quản lý chuyên ngành, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, công khai, minh bạch, không bỏ sót, thất thoát, lãng phí tài sản công. Trong đó, đối với các cơ sở các cơ sở nhà, đất đã được quyết định phương án thu hồi, chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý thì cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tiếp nhận quản lý, xử lý tài sản khẩn trương lập phương án khai thác, xử lý tài sản theo quy định của pháp luật để kịp thời đưa tài sản vào khai thác hoặc xử lý, tránh thất thoát, lãng phí.

5. Thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh và Sở Tài chính, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo kế hoạch.

6. Đối với công tác quản lý một số loại tài sản công cụ thể:

6.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương rà soát thực hiện theo quy định tại Quyết định số 124/2025/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, đơn vị trên địa tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số 159/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý. Thời gian hoàn thành trong tháng 4/2026.

- Hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác tài sản bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, đặc biệt là khai thác, sử dụng tài sản để thực hiện các đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao,....

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công; đặc biệt lưu ý việc kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, các cơ sở nhà, đất có dấu hiệu lãng phí; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao quản lý, sử dụng tài sản công thường xuyên rà soát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị, tổ chức để kịp thời xử lý đối với các tài sản dôi dư, không có nhu cầu sử dụng hoặc không còn sử dụng được theo đúng quy định của pháp luật; xử lý dứt điểm các tài sản sử dụng không đúng mục đích, bị lấn chiếm, tranh chấp, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định, bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.

Đối với các cơ sở nhà, đất được tiếp tục sử dụng, giao, điều chuyển để làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì rà soát để bảo đảm tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định; đối với phần diện tích lớn hơn so với tiêu chuẩn, định mức (nếu có) thì căn cứ vào quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 và Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ để xử lý đúng quy định.

6.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a) Các Sở chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các Luật, Nghị định chuyên ngành thực hiện:

- Tham mưu ban hành đầy đủ các văn bản phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, cấp nước sạch, chợ, thủy lợi, công viên, cây xanh, các loại hạ tầng khác và các văn bản thuộc thẩm quyền để triển khai các quy định của Chính phủ.

- Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại và giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý cho các đối tượng quản lý theo đúng thời hạn, hình thức quy định, bảo đảm tất cả các tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý đều phải xác định được đối tượng quản lý, chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong việc quản lý tài sản.

- Tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, thu hút nguồn lực của tư nhân cùng Nhà nước đầu tư, duy trì, phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả, đúng pháp luật, không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

- Triển khai đầy đủ các nội dung khác theo quy định của pháp luật và các văn bản của Bộ Tài chính về việc triển khai các Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

b) Các Ban quản lý dự án, các chủ đầu tư dự án sau khi hoàn thành việc mua sắm, đầu tư xây dựng đưa tài sản vào sử dụng thì phải thực hiện xử lý kịp thời, hạch toán đầy đủ kể từ thời điểm cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp tiếp nhận tài sản đưa vào sử dụng, kể cả trường hợp đã thực hiện quyết toán hay chưa quyết toán.

6.3. Đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân:

- Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương rà soát thực hiện theo quy định tại Quyết định số 162/2025/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Sở Tài chính rà soát, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh công bố đơn vị chủ trì quản lý tài sản và phê duyệt, quyết định phương án xử lý tài sản công. Đồng thời, tham mưu chỉ đạo việc đề xuất, lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức xử lý tài sản bảo đảm đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch, hiệu quả.

6.4. Đối với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:

a) Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương căn cứ Quyết định số 164/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất, mức đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất đối với phần diện tích đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp để triển khai, tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định: chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận. Thời gian hoàn thành trong tháng **4/2026**.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh:

- Ban hành đầy đủ các văn bản theo thẩm quyền để triển khai quy định của Luật Đất đai năm 2024, Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và các Nghị định quy định chi tiết của Chính phủ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai đối với người sử dụng đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

d) Thuê tỉnh tổ chức triển khai việc tính, thu, nộp, quản lý tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật; miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các đối tượng, lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xã hội hóa,...

6.5. Đối với nhà, đất không sử dụng vào mục đích để ở giao cho các tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý

- UBND xã, phường khẩn trương rà soát, ban hành quyết định giao nhiệm vụ quản lý, kinh doanh nhà, đất cho đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác của địa phương để thực hiện quản lý và khai thác quỹ nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ.

- Các tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, kinh doanh nhà có trách nhiệm xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất theo quy định; tổ chức việc quản lý, khai thác nhà, đất theo quy định.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quy định chính sách ưu đãi (miễn, giảm) tiền thuê nhà cho các đối tượng ưu tiên theo quy định và Bảng giá cho thuê nhà đối với nhà, đất được giao để cho thuê theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP của Chính phủ). Thời gian thực hiện trước ngày **31/03/2026**.

- Các đơn vị, tổ chức có chức năng khai thác nhà, đất thực hiện việc khai thác có hiệu quả quỹ nhà, đất được giao quản lý, khai thác, bảo đảm công khai, minh bạch.

7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài sản công. Quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vấn đề này.

8. Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt lưu ý việc thanh tra việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, các cơ sở nhà, đất có dấu hiệu lãng phí; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

9. Các Sở quản lý chuyên ngành, UBND xã, phường theo chức năng nhiệm vụ tiếp tục tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền, tập

huấn, hướng dẫn để nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản công của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của cơ quan quản lý tài sản công tại địa phương để bảo đảm thực hiện tốt công tác quản lý tài sản công.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND xã, phường nghiêm túc thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời phản ánh về Sở Tài chính, các sở chuyên ngành để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT+NC/PKT.Thiện

KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

Phụ lục 1

MẪU BIỂU TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG TÀI SẢN CÔNG NĂM 2025(*)

(Kèm theo Công văn số 423/UBND-KT ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh)

CHỈ TIÊU	TỔNG SỐ			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG			
	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được - Sử dụng đúng mục đích	Còn sử dụng được - Sử dụng không đúng mục đích	Còn sử dụng được - Không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được
	(cái/ khuôn viên)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)
1. Tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
2. Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
3. Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
4. Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
5. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
6. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
7. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
8. Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
9. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
10. Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
11. Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
12. Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
13. Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
14. Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
15. Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
16. Tài sản kết cấu hạ tầng đô thị							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							
17. Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							

CHỈ TIÊU	TỔNG SỐ			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG			
	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được - Sử dụng đúng mục đích	Còn sử dụng được - Sử dụng không đúng mục đích	Còn sử dụng được - Không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được
	(cái/ khuôn viên)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)	(cái/ khuôn viên)
18. Tài sản kết cấu hạ tầng thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã, cấp thôn(***)							
Cấp xã							
19. Tài sản kết cấu hạ tầng ngầm đô thị							
Cấp tỉnh(***)							
Cấp xã(***)							

(*) Báo cáo theo số liệu tại thời điểm 31/12/2025.
(***) Áp dụng cho địa phương

Phụ lục 2

MẪU BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

MẪU BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

[illegible]